Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 2005.59

Mã HS	2005.59
Mô tả hàng hóa	Rau khác đã chế biến hoặc bảo quản bằng cách khác trừ bảo quản bằng giấm hoặc axit axetic, không đông lạnh, trừ các sản phẩm thuộc nhóm 20.06 / - Đậu hạt (Vigna spp., Phaseolus spp.): / - - Loại khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	08/11/2026 19:58:55
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/200559/

2 dòng thuế thuộc 2005.59

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
2005.59.10	Rau khác đã chế biến hoặc bảo quản bằng cách khác trừ bảo quản bằng giấm hoặc axit axetic, không đông lạnh, trừ các sản phẩm thuộc nhóm 20.06 / - Đậu hạt (Vigna spp., Phaseolus spp.): / - - Loại khác: / - - - Đóng bao bì kín khí để bán lẻ	kg	52,5%	35%	8 / 10 (nhiều mức)
2005.59.90	Rau khác đã chế biến hoặc bảo quản bằng cách khác trừ bảo quản bằng giấm hoặc axit axetic, không đông lạnh, trừ các sản phẩm thuộc nhóm 20.06 / - Đậu hạt (Vigna spp., Phaseolus spp.): / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg	52,5%	35%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.